

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 482/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh **TÔ VĂN THANH T**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp Hậu Q, xã Hậu Mỹ B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Bi đơn: Chị **NGUYỄN THỊ THANH N**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp Hậu Q, xã Hậu Mỹ B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **TÔ VĂN THANH T**, sinh năm 1976 và chị **NGUYỄN THỊ THANH N**, sinh năm 1980. Cùng địa chỉ: ấp Hậu Q, xã Hậu Mỹ B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tô Văn Thanh T và chị Nguyễn Thị Thanh N cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung tên Tô Văn K sinh ngày 24/10/2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nhung không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu.

Đối với con chung tên Tô Thị Thúy D sinh ngày 10/5/2000 hiện nay đã trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 0000976 ngày 26/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên anh Tuấn được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- UBND xã Hậu Mỹ B, huyện Cái Bè;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ÂU THỊ THẢO